

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
GUOTAI HAITONG (VIỆT NAM)
GUOTAI HAITONG SECURITIES
(VIETNAM) CORP.

Số | No: 212/CV-GTHTVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2026
Hanoi, August 13th 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE OF FINANCIAL REPORTS

Kính gửi | To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước | *State Securities Commission of Vietnam*

Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam | *Vietnam Stock Exchange*

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội | *Hanoi Stock Exchange*

Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Chứng khoán Guotai Haitong (Việt Nam) thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) giữa niên độ đã được soát xét năm 2026 cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 với Quý Cơ quan như sau | Pursuant to the provisions in Clause 2, Article 14 of Circular No. 96/2020/TT-BTC from the Ministry of Finance dated November 16th 2020 guiding the information disclosure on the stock market, Guotai Haitong Securities (Vietnam) Corp. hereby discloses the Interim Financial Statements reviewed for the period from 01/01/2026 to 30/06/2026 to the Committee and Departments as follows:

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Guotai Haitong (Việt Nam)
Organization name: **GUOTAI HAITONG SECURITIES (VIETNAM) CORP.**

Mã chứng khoán | Stock code: IVS

Địa chỉ: P9-10, Tầng 1, Charm Vit Tower, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Address: P9-10, 1st floor, Charm Vit Tower, 117 Tran Duy Hung Str., Yen Hoa Ward, Hanoi City, Vietnam

Điện thoại | Telephone: 024.35730073

Fax: 024.35730088

Email: info@gtht.com.vn

Website: https://gtht.com.vn/

1. Nội dung công bố thông tin | Information disclosure contents:

- BCTC giữa niên độ đã được soát xét năm 2026 cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 | *Interim Financial Statements reviewed for the period from 01/01/2026 to 30/06/2026:*
- Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã được soát xét tại thời điểm 30/06/2026 | *Reviewed Financial Safety Ratio Statement as at June 30, 2026:*



☒ BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc) | *Separate financial statements (Listed company does not have subsidiaries and the superior accounting unit has affiliated units)*

☐ BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con) | *Consolidated financial statements (Listed company has subsidiaries)*

☐ BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng) | *Combined financial statements (Listed company has affiliated accounting units with separate accountings).*

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân | *Cases requiring explanation of the reasons:*

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC đã được soát xét/ kiểm toán năm 2026) | *The auditing organization gives an opinion that is NOT an Unqualified Opinion for the financial statements (for the 2026 audited/ reviewed financial statements):*

☐ Có | *Yes* ☒ Không | *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích Có | *Explanation document in case of Yes:*

☐ Có | *Yes* ☐ Không | *No*

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán năm 2026) | *The profit after tax in the reporting period shows a difference of 5% or more before and after auditing, changing from loss to profit or vice versa (for financial statements audited in 2026):*

☐ Có | *Yes* ☒ Không | *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích Có | *Explanation document in case of Yes:*

☐ Có | *Yes* ☐ Không | *No*

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước | *The profit after corporate income tax in the financial report of the reporting period changes by 10% or more compared with the performance last year:*

☒ Có | *Yes* ☐ Không | *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích Có | *Explanation document in case of Yes:*

☒ Có | *Yes* ☐ Không | *No*

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại | *The profit after tax in the reporting period is negative, transferred from positive last year to negative this year or vice versa:*

☐ Có | *Yes* ☒ Không | *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích Có | *Explanation document in case of Yes:*

☐ Có | *Yes* ☐ Không | *No*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 13/08/2026 tại đường dẫn: <https://gtht.com.vn/> của Công ty | *This information has been published on the company's website on August 13th 2026 at the link: https://gtht.com.vn/ of the Company.*

2. Báo cáo về các giao dịch có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên trong năm 2026 | *Report on transactions with a value of 35% or more of total assets in 2026.*

Trường hợp TCNY có giao dịch đề nghị báo cáo đầy đủ các nội dung sau | *In case the listed company has transaction arises, please report the following contents in full:*

- Nội dung giao dịch | *The transaction information:*
- Tỷ trọng giá trị giao dịch/ tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp (%) (căn cứ trên báo cáo tài chính năm gần nhất) | *Proportion of transaction value/ total asset value of the enterprise (%) (based on the most recent financial report):*
- Ngày hoàn thành giao dịch | *Date of completing the transaction:*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố | *We hereby commit that the information disclosed above is true and we are fully responsible for the disclosure contents pursuant to the law.*

Tài liệu đính kèm | Attached documents

- BCTC | *Financial statements*
- BC tỷ lệ ATTC | *Financial Safety Ratio Statement*
- Văn bản giải trình | *Explanation document*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC | REPRESENTATIVE

Người đại diện theo pháp luật/ Người UQCBTT

Legal representative/ Person in charge of information disclosure

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, seal)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Huang Bo

